TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6-THANH HOÁ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 21 /2026/QĐST-HNGĐ	*Thanh Hoá, ngày 27 tháng 01 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Dân sự thụ lý số: 215 /2025/ TLST - HNGĐ ngày 28 tháng 11 năm 2025 về việc : " ***Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn*** " giữa:
Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị K sinh năm 1983
Địa chỉ: Thôn T, xã L, tỉnh Thanh Hóa
Bị đơn: Anh Vũ Văn T sinh năm 1978
Địa chỉ: Thôn T, xã L, tỉnh Thanh Hóa
- Căn cứ vào khoản 1 điều 28; điều 212 và 213; khoản 3 điều 144; khoản 4 điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự. Điều 55; 81;82;83;84 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014.
-Căn cứ điểm a, khoản 5 điều 27 Nghị quyết số 326 /UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội; mục 1.1 (phần án phí Dân sự) danh mục về án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326 ngày 30 tháng 12 năm 2017.
-Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 01 năm 2026.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:
Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị K sinh năm 1983
Địa chỉ: Thôn T, xã L, tỉnh Thanh Hóa
Bị đơn: Anh Vũ Văn T sinh năm 1978
Địa chỉ: Thôn Thái Tây, xã Lĩnh Toại, tỉnh Thanh Hoá

2.Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
- Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị K và anh Vũ Văn T.

- Phần con cái: Vợ chồng có 03 con chung là các cháu Vũ Thị Thúy Q (nữ) sinh ngày 20/8/2004; Vũ Thùy L (nữ) sinh ngày 18/11/2007; Vũ Tuấn H (nam) sinh ngày 07/05/2010. Các cháu Q và L đã đến tuổi thành niên nên Toà án không giải quyết, còn cháu Vũ Tuấn H hai bên thống nhất giao cháu H cho anh T được trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi thành niên. Anh T không yêu cầu chị K đóng góp nuôi con chung nên không xét.

Chị Nguyễn Thi K được quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai được ngăn cấm.

Vì quyền lợi của con cái, khi cần thiết các bên đương sự được quyền làm đơn xin thay đổi việc nuôi con chung và việc đóng góp nuôi con chung.

-Về tài sản: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Án phí DSST chị Nguyễn Thị K phải nộp 75.000đ; anh Vũ Văn T phải nộp: 75.000đ. Hai bên thỏa thuận chị Nguyễn Thị K nộp toàn bộ số tiền án phí DSST của hai người . Chuyển tiền tạm ứng án phí chị Nguyễn Thi K đã nộp là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tại phòng thi hành án dân sự khu vực 6-Thanh Hoá theo biên lai thu số 0003445 ngày 26 tháng 11 năm 2025 sang phần án phí dân sự mà hai người phải nộp. Như vậy, các đương sự đã thi hành xong về phần án phí .

-Trả lại cho chị Nguyễn Thi K số tiền còn lại là 150.000 đồng sau khi trừ đi khoản tiền án phí phải nộp.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6-THANH HOÁ
THẨM PHÁN

Nơi nhận:
-VKS khu vực 6-TH
-các đương sự
-Thi hành án dân sự khu vực 6-Thanh Hoá
-UBND xã Lĩnh Toại, tỉnh Thanh Hoá
-Lưu hồ sơ